

FACTORS AFFECTING THE CURRENT SITUATION OF MONUMENT CONSERVATION: CASE RESEARCH AT CU CHI RELIC SITE

Nguyen Thi Phuong^a; Trinh Thi Mai Linh^b
Do Thuy Trang^c; Tong Thi Tan^d; Do Thi Ngoc Le^e

Ho Chi Minh City University of Technical Education

Email: ^aphuongphuonghnh2008@gmail.com; ^blinhttm@hcmute.edu.vn

^ctrangdt@hcmute.edu.vn; ^dtantt@hcmute.edu.vn; ^eledtn@hcmute.edu.vn

Received: 23/12/2024; Reviewed: 05/01/2025; Revised: 08/01/2025; Accepted: 13/01/2025; Released: 28/02/2025

DOI: <https://doi.org/10.54163/necd/421>

Research on the Cu Chi relic site is of great importance in preserving Vietnam's cultural and historical heritage, especially in the current context of globalization. The research focuses on analyzing factors affecting the current situation of relic conservation, including: natural factors, community awareness, funding and management policies. The results show that natural factors have a great influence on the conservation situation, while visitors' awareness of protecting relics, funding sources and policies also play a decisive role. Policy implications include: improving management measures, raising public awareness and seeking financial support to maintain the cultural and historical value of the relic in the future.

Keywords: Heritage conservation; Cu Chi relic site; Cultural heritage; Heritage protection.

1. Đặt vấn đề

Di tích Địa đạo Củ Chi, nằm cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 70 km về phía tây Bắc, thuộc huyện Củ Chi, là một trong những di tích lịch sử cách mạng nổi tiếng của Việt Nam. Hệ thống địa đạo này được xây dựng trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và được mở rộng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, với tổng chiều dài lên tới 250 km. Địa đạo Củ Chi không chỉ là một công trình kiến trúc độc đáo mà còn là biểu tượng cho ý chí kiên cường và tinh thần bất khuất của quân và dân Việt Nam trong những năm tháng chiến tranh (UBND huyện Củ Chi, 2010).

Địa đạo Củ Chi đã đóng vai trò quan trọng trong cuộc chiến tranh chống Mỹ. Nó không chỉ là nơi trú ẩn an toàn cho quân dân mà còn là căn cứ chiến lược để tổ chức các hoạt động quân sự. Hệ thống địa đạo này giúp quân Giải phóng miền Nam thực hiện nhiều cuộc tấn công vào các mục tiêu quân sự của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, điển hình là trong Chiến dịch Tết Mậu Thân năm 1968. Sự tồn tại của địa đạo đã khiến kẻ thù phải khiếp sợ trước sức mạnh và sự sáng tạo của quân dân Củ Chi, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến. Di tích Địa đạo Củ Chi không chỉ mang giá trị lịch sử mà còn có giá trị văn hóa sâu sắc. Nó thể hiện lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết và sự hy sinh cao cả của những người đã sống và chiến đấu tại đây. Ngày nay, Địa đạo Củ Chi trở thành một điểm đến du lịch hấp dẫn, nơi giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, nhắc nhở mọi người về quá khứ hào hùng của dân tộc. Các hoạt động tại di tích như tái hiện lịch sử, hướng dẫn viên mặc trang phục thời chiến, hay phục vụ các món ăn truyền thống cũng giúp du khách hiểu rõ hơn về cuộc sống của người dân trong

thời kỳ kháng chiến.

Mục tiêu của nghiên cứu là phân tích các yếu tố tác động đến hiện trạng bảo tồn di tích Địa đạo Củ Chi. Nghiên cứu sẽ tập trung vào việc đánh giá tình trạng hiện tại của di tích, nhận thức và hành vi của cộng đồng đối với việc bảo vệ di tích, cũng như hiệu quả của các chính sách quản lý hiện hành. Thông qua việc phân tích các yếu tố này, nghiên cứu sẽ cung cấp cái nhìn tổng thể về hiện trạng bảo tồn di tích Địa đạo Củ Chi, từ đó tác giả đưa ra những khuyến nghị cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn trong tương lai.

2. Tổng quan nghiên cứu

Di tích lịch sử cách mạng là một loại hình di tích đặc thù, là bộ phận cấu thành nên di sản văn hóa. Di tích này bao gồm hệ thống các di sản vật thể và phi vật thể, là những địa điểm, những công trình kiến trúc có sẵn, các công trình được con người sáng tạo ra,... gắn liền với những sự kiện, những nhân vật lịch sử cụ thể, trong đó, có sự phản ánh một phần hoặc toàn bộ quá trình đấu tranh cách mạng giành lại độc lập dân tộc cho đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam (Hằng, 2019, tr.30).

Bảo tồn di sản văn hóa là các nỗ lực nhằm bảo vệ và giữ gìn sự tồn tại của di sản theo dạng thức vốn có của nó. Theo Luật Di sản văn hóa Việt Nam (2001), di sản văn hóa bao gồm cả di sản vật thể và phi vật thể, được coi là tài sản quý giá của cộng đồng và là một phần không thể thiếu trong di sản văn hóa nhân loại. Bảo tồn không chỉ đơn thuần là giữ lại mà còn đảm bảo rằng các giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học của di sản được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Điều này có ý nghĩa to lớn trong việc duy trì bản sắc văn hóa và lịch sử của một

quốc gia, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay (Tập chí điện tử Tuyên giáo, 2023).

Các yếu tố tác động đến hiện trạng bảo tồn di tích có thể được phân thành nhiều nhóm khác nhau.

Thứ nhất, yếu tố tự nhiên như khí hậu, thời tiết có thể ảnh hưởng trực tiếp đến tình trạng vật lý của di tích. Các hiện tượng thiên nhiên như mưa bão, lũ lụt có thể gây hư hại nghiêm trọng đến cấu trúc của di tích; cụ thể, mưa bão làm tăng nguy cơ sạt lở, xói mòn, ngập úng di tích (Hùng, 2007). Sự thay đổi bất thường về nhiệt độ và độ ẩm cũng gây ra nhiều tác hại nghiêm trọng cho di tích. Hiện tượng này gây ra sự co giãn vì nhiệt, làm rạn nứt, xuống cấp các công trình cổ như thành quách, đền đài, lăng mộ. Đặc biệt, đối với các di tích được xây dựng bằng vật liệu truyền thống như gỗ, gạch, sự thay đổi nhiệt độ và độ ẩm có thể gây ra những tổn hại không thể khắc phục. Ngoài ra, điều kiện nhiệt độ và độ ẩm cao còn tạo điều kiện thuận lợi cho nấm mốc, mối mọt phát triển, gây hại cho di tích.

Tác động của các yếu tố tự nhiên còn ảnh hưởng trực tiếp đến vật liệu xây dựng của di tích. Khí hậu nóng ẩm, gió biển, mưa lũ gây mòn bề mặt các công trình gạch đá. Đối với các di tích bảo tồn ở Việt Nam, thường được xây dựng bằng nguyên vật liệu truyền thống như gỗ, gạch, nên rất khó đương đầu với thách thức của thời tiết khắc nghiệt. Sự tác động của nhiệt độ tăng cao, nắng gắt, mưa nhiều kèm theo gió bão sẽ làm cho vật liệu kiến trúc nhanh xuống cấp, hư tổn, giảm tuổi thọ của công trình.

Thứ hai, yếu tố xã hội (ý thức và hành vi cộng đồng) cũng đóng vai trò quan trọng. Ý thức và hành vi của cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản ảnh hưởng lớn đến công tác bảo tồn. Nếu cộng đồng không nhận thức rõ về giá trị của di sản, họ có thể vô tình gây ra những tác động tiêu cực đến hiện trạng của di tích (Nghĩa., & Nhung, 2024). Trước hết, khi cộng đồng nhận thức rõ giá trị của di sản văn hóa, họ có thể trở thành lực lượng quan trọng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản. Ý thức bảo tồn được thể hiện qua các hành động như không xâm phạm, phá hoại di tích, tham gia gìn giữ vệ sinh môi trường xung quanh khu vực di tích, hoặc đóng góp công sức và tài chính để tu bổ, tôn tạo di tích.

Tuy nhiên, nếu cộng đồng thiếu ý thức hoặc không nhận thức đầy đủ về giá trị của di sản, những hành vi tiêu cực có thể gây hại nghiêm trọng đến hiện trạng của di tích. Một số hành vi phổ biến bao gồm xâm lấn đất đai thuộc khu vực bảo vệ di tích để xây dựng nhà cửa hoặc canh tác nông nghiệp; vẽ bậy, khắc tên lên các bức tường cổ; hoặc sử dụng các vật liệu không phù hợp trong quá trình trùng tu tự phát. Những hành động này không chỉ làm mất đi giá trị thẩm mỹ mà còn gây tổn hại đến tính nguyên bản và tính toàn vẹn của di tích.

Thứ ba, yếu tố kinh tế (vốn, kinh phí) đóng vai trò then chốt trong công tác bảo tồn di tích, thể hiện qua các khía cạnh về nguồn lực tài chính, đầu tư và hiệu quả sử dụng vốn. Về nguồn vốn đầu tư cho

công tác bảo tồn di tích, hiện nay chủ yếu dựa vào hai nguồn chính: ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa. Ngân sách nhà nước được phân bổ thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, các dự án bảo tồn di tích cấp quốc gia và địa phương; đồng thời, về công tác xã hội hóa trong bảo tồn di tích, đây là hướng đi quan trọng để bổ sung nguồn lực tài chính cho công tác bảo tồn. Tuy nhiên, việc huy động các nguồn lực xã hội còn gặp nhiều khó khăn do thiếu cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia.

Bên cạnh đó, về hiệu quả sử dụng nguồn vốn, vấn đề này liên quan trực tiếp đến công tác quản lý và phân bổ nguồn lực. Việc thiếu quy hoạch tổng thể và kế hoạch đầu tư dài hạn có thể dẫn đến tình trạng đầu tư dàn trải, không tập trung, hiệu quả sử dụng vốn thấp. Ngoài ra, tác động của yếu tố kinh tế đến chất lượng bảo tồn di tích, thiếu hụt kinh phí thường dẫn đến việc phải lựa chọn giải pháp tu bổ tạm thời, không đảm bảo tính bền vững. Nhiều di tích chỉ được sửa chữa những hạng mục cấp thiết, trong khi các công việc bảo tồn toàn diện phải hoãn lại do thiếu vốn. Do đó, không chỉ ảnh hưởng đến hiện trạng vật lý của di tích mà còn làm giảm giá trị thẩm mỹ và tính nguyên gốc của công trình.

Cuối cùng, yếu tố chính sách cũng rất quan trọng. Các chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa từ phía nhà nước có thể tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bảo tồn hoặc ngược lại nếu không được thực hiện hiệu quả (Tập chí điện tử Tuyên giáo, 2023). Chính sách bảo vệ di sản văn hóa được thể hiện qua hệ thống pháp luật, trong đó có Luật Di sản văn hóa năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) đã được thông qua vào tháng 11 năm 2024 tạo ra một khung pháp lý vững chắc để các hoạt động bảo tồn được thực hiện một cách hiệu quả. Ngoài ra, Nhà nước đã triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm chống xuống cấp và tôn tạo di tích, ưu tiên đầu tư cho các khu vực có nguy cơ cao như vùng sâu, vùng xa hoặc nơi có nhiều di sản bị xuống cấp nghiêm trọng.

Bên cạnh đó, sự thiếu đồng bộ trong phân cấp quản lý giữa trung ương và địa phương ảnh hưởng đến bảo tồn di tích. Trung ương giữ vai trò chủ đạo trong việc ban hành chính sách và phân bổ ngân sách, địa phương lại chịu trách nhiệm trực tiếp thực thi có thể gây ra tình trạng thiếu hiệu quả trong thực hiện.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp chính, như: Phương pháp phân tích, tổng hợp và phương pháp định tính. Đồng thời, để thu thập dữ liệu cho nội dung nghiên cứu này, các tác giả áp dụng phương pháp khảo sát thông qua phỏng vấn. Đối tượng khảo sát bao gồm ba nhóm chính: khách tham quan di tích Địa đạo Củ Chi, ban quản lý di tích và cộng đồng địa phương, cụ thể:

(1) Khách tham quan: nghiên cứu sẽ tiến hành phỏng vấn 323 du khách đã tham quan di tích trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 10 năm 2024.

Các câu hỏi sẽ tập trung vào nhận thức và mức độ hài lòng của họ về các hoạt động bảo tồn, chất lượng dịch vụ và cơ sở vật chất tại di tích.

(2) Ban quản lý di tích: nghiên cứu sẽ phỏng vấn các thành viên trong ban quản lý di tích để thu thập thông tin về các chính sách bảo tồn hiện tại, những khó khăn trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

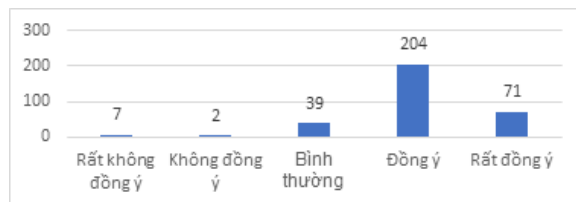
(3) Cộng đồng địa phương: Cuối cùng, nghiên cứu sẽ tiến hành phỏng vấn một số đại diện của cộng đồng địa phương để hiểu rõ hơn về ý thức bảo vệ di sản văn hóa và sự tham gia của họ trong các hoạt động bảo tồn.

Nghiên cứu sử dụng bảng hỏi Likert như một công cụ nghiên cứu chính để đánh giá mức độ hài lòng và nhận thức của người dân về bảo tồn di tích.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Yếu tố tự nhiên

Thứ nhất, các hiện tượng thời tiết cực đoan như mưa bão, lũ lụt có thể gây hư hại nghiêm trọng đến cấu trúc của địa đạo. Kết quả khảo sát cho thấy, có tới 275 (chiếm 85,1%) người được hỏi đồng ý và rất đồng ý rằng các yếu tố thiên nhiên ảnh hưởng đến hiện trạng bảo tồn di tích (xem Hình 1). Tại Địa đạo Củ Chi được xây dựng trên nền đất sét pha đá ong có độ bền cao, ít bị sụt lún nhưng những trận mưa lớn có thể gây ngập úng, làm sụt lún hoặc xói mòn các đoạn địa đạo, đe dọa tính toàn vẹn của công trình.



Hình 1. Các yếu tố thiên nhiên, thời tiết, khí hậu (mưa, bão, ngập lụt,) ảnh hưởng đến hiện trạng di tích

Nguồn. Tính toán từ kết quả khảo sát năm 2024

Thứ hai, sự thay đổi nhiệt độ và độ ẩm bất thường có thể gây ra hiện tượng co giãn, làm rạn nứt cấu trúc địa đạo. Mặc dù, Địa đạo Củ Chi được xây dựng dưới lòng đất, nhưng sự thay đổi nhiệt độ và độ ẩm của môi trường xung quanh vẫn có thể tác động đến cấu trúc đất và các vật liệu gia cố. Đồng thời, Củ Chi có khí hậu nhiệt đới gió mùa với sự chênh lệch lớn giữa mùa mưa và mùa khô, có thể làm tăng nguy cơ nứt vỡ hoặc sụt lún cho công trình.

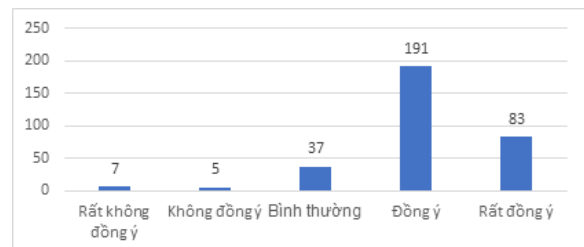
Thứ ba, điều kiện khí hậu nóng ẩm của khu vực Củ Chi tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của nấm mốc, mối mọt, gây hại cho di tích. Môi trường ẩm thấp dưới lòng đất kết hợp với nhiệt độ cao của khu vực có thể thúc đẩy sự phát triển của các loại vi sinh vật, làm mục nát các cấu trúc gỗ hoặc các vật dụng được trưng bày trong địa đạo.

Đặc biệt, tác động lâu dài của khí hậu nóng ẩm, gió mùa và mưa nhiều có thể làm giảm tuổi thọ của công trình. Mặc dù, Địa đạo phần lớn cấu trúc nằm

dưới lòng đất, nhưng các lối vào, các điểm trưng bày và khu vực xung quanh vẫn chịu tác động trực tiếp của thời tiết, có thể dẫn đến sự xuống cấp nhanh chóng nếu không được bảo dưỡng thường xuyên.

4.2. Ý thức bảo vệ di tích của khách tham quan

Một là, nhận thức đúng đắn của cộng đồng về giá trị di sản có thể tạo nên lực lượng nòng cốt trong công tác bảo tồn. Tại Địa đạo Củ Chi, nhận thức này được thể hiện cụ thể thông qua kết quả khảo sát cho thấy có tới 274 (chiếm 84,7%) người được hỏi đồng ý và rất đồng ý rằng du khách có ý thức tốt trong việc bảo vệ di tích (xem Hình 2). Kết quả khảo sát này phản ánh sự quan tâm và trách nhiệm của cộng đồng đối với việc gìn giữ di sản, góp phần tích cực vào công tác bảo tồn. Ý thức bảo tồn này có thể được thể hiện qua các hành động cụ thể như không xâm phạm cấu trúc địa đạo, giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh khu di tích, hay thậm chí đóng góp công sức và tài chính cho việc tu bổ, tôn tạo di tích.



Hình 2. Khách tham quan có ý thức tốt trong việc bảo vệ di tích và hiện vật

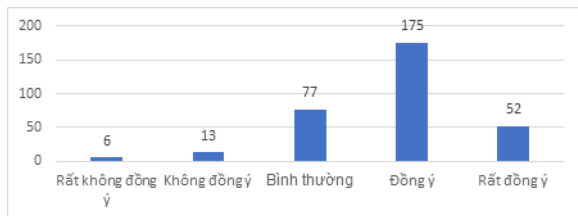
Nguồn. Tính toán từ kết quả khảo sát năm 2024

Hai là, sự tham gia tích cực của cộng đồng địa phương đóng vai trò then chốt trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Tại Địa đạo, điều này được thể hiện qua việc thành lập các Ban quản lý di tích nhằm bảo tồn, quản lý, giữ gìn và phát huy giá trị di tích. Ngoài ra, huyện Củ Chi cũng tích cực triển khai các hoạt động giáo dục về di sản trong trường học, tổ chức các hoạt động tham quan các di tích trên địa bàn. Những hoạt động này không chỉ giúp nâng cao nhận thức của thế hệ trẻ về giá trị lịch sử của di tích mà còn tạo ra sự gắn kết giữa cộng đồng với di sản.

Mặc dù, đa số du khách có ý thức tốt, nhưng vẫn còn một bộ phận không nhỏ có thể chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc bảo tồn di tích. Kết quả khảo sát cho thấy, vẫn còn khoảng 12 người không đồng ý với nhận định về ý thức tốt của du khách trong việc bảo vệ di tích, phản ánh một thực tế rằng vẫn còn một bộ phận không nhỏ chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc bảo vệ di tích, có thể dẫn đến những hành vi không phù hợp trong quá trình tham quan, ảnh hưởng tiêu cực đến hiện trạng bảo tồn. Một số du khách đã vô tình hoặc cố ý làm hư hại các cấu trúc gỗ hoặc các vật dụng trưng bày trong Địa đạo bằng cách vẽ bậy, khắc tên lên, làm giảm giá trị lịch sử và văn hóa của di tích.

4.3. Kinh phí dành cho việc bảo tồn

Thứ nhất, về nguồn vốn đầu tư cho công tác bảo tồn di tích, hiện nay chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa. Ngân sách nhà nước được phân bổ thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, các dự án bảo tồn di tích cấp quốc gia và địa phương. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy, có tới 227 (chiếm 70,3%) người được hỏi đồng ý và rất đồng ý rằng kinh phí dành cho việc bảo tồn ảnh hưởng đến hiện trạng bảo tồn di tích, cho thấy tầm quan trọng của nguồn lực tài chính trong công tác bảo tồn (xem Hình 3). Đối với Địa đạo Củ Chi, nguồn kinh phí bảo tồn chủ yếu đến từ ngân sách nhà nước và nguồn thu từ du lịch.



Hình 3. Kinh phí dành cho việc bảo tồn ảnh hưởng đến hiện trạng bảo tồn di tích

Nguồn. Tính toán từ kết quả khảo sát năm 2024

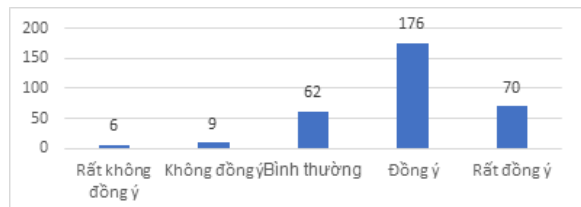
Thứ hai, việc thiếu hụt ngân sách có thể dẫn đến việc không đủ kinh phí để thực hiện các biện pháp bảo tồn cần thiết như sửa chữa, bảo trì hoặc nâng cấp cơ sở hạ tầng, làm giảm giá trị lịch sử và văn hóa của di tích địa đạo. Địa đạo Củ Chi phải đối mặt với nhiều thách thức về bảo tồn do nguồn lực hạn chế, chẳng hạn, việc tổ chức các hoạt động quyên góp tài chính hoặc tình nguyện viên để hỗ trợ công tác bảo tồn chưa được thực hiện một cách hiệu quả, dẫn đến tình trạng thiếu hụt nguồn lực tài chính. Bên cạnh đó, các vấn đề như: chống thấm, gia cố kết cấu, phòng chống môi mọt và nấm mốc đòi hỏi nguồn kinh phí lớn. Việc thiếu hụt ngân sách dẫn đến việc chỉ thực hiện các biện pháp tạm thời, không đảm bảo tính bền vững của di tích. Nhiều hạng mục của di tích chỉ được sửa chữa cấp thiết, trong khi các công việc bảo tồn toàn diện phải hoãn lại do thiếu vốn. Do đó, hiện trạng vật lý của di tích không chỉ bị ảnh hưởng mà còn làm giảm giá trị thẩm mỹ và tính nguyên gốc của công trình. Đặc biệt, đối với Địa đạo Củ Chi - một di tích có giá trị lịch sử và văn hóa đặc biệt, việc bảo tồn cần được thực hiện một cách toàn diện và bền vững để đảm bảo tính xác thực, toàn vẹn và nổi bật các tiêu chí về giá trị toàn cầu của di sản.

Thứ ba, kinh phí cũng cần thiết để duy trì các hoạt động giáo dục và quảng bá về di tích nhằm thu hút du khách và tăng cường sự quan tâm đến việc bảo tồn. Nếu không có đủ nguồn lực tài chính, tình trạng xuống cấp của di tích sẽ ngày càng nghiêm trọng hơn.

4.4. Chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa

Một là, chính sách phát huy giá trị di sản góp

phần quan trọng vào công tác bảo tồn Địa đạo Củ Chi. Kết quả khảo sát cho thấy 246 người (chiếm 76,2%) đồng ý và rất đồng ý rằng chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ảnh hưởng đến bảo tồn di tích (xem Hình 4). Kết quả này phản ánh nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của chính sách trong việc không chỉ bảo tồn mà còn phát huy giá trị của Địa đạo Củ Chi thông qua các hoạt động quảng bá, tổ chức sự kiện văn hóa.



Hình 4. Chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ảnh hưởng đến bảo tồn di tích

Nguồn. Tính toán từ kết quả khảo sát năm 2024

Hai là, khung pháp lý từ Luật Di sản Văn hóa tạo cơ sở vững chắc cho công tác bảo tồn Địa đạo Củ Chi. Luật Di sản Văn hóa quy định rõ ưu tiên bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa có nguy cơ bị mai một, thất truyền, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Do đó, cơ sở pháp lý này ưu tiên nguồn lực bảo tồn cho Địa đạo Củ Chi - một di tích quốc gia đặc biệt có ý nghĩa lịch sử quan trọng. Địa đạo Củ Chi đã được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng là Di tích Quốc gia đặc biệt vào năm 2015, điều này không chỉ khẳng định giá trị lịch sử, văn hóa của di tích mà còn đặt nền móng cho các chương trình bảo vệ và phát huy giá trị của nó. Bên cạnh đó, Nhà nước đã triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm chống xuống cấp và tôn tạo di tích, ưu tiên đầu tư cho các khu vực có nguy cơ cao. Tuy nhiên, chỉ một phần nhỏ hệ thống địa đạo được bảo tồn để phục vụ tham quan du lịch, trong khi nhiều đoạn khác bị xuống cấp hoặc không còn dấu tích do tác động của thời gian và con người.

Ba là, công tác bảo tồn Địa đạo Củ Chi là sự thiếu đồng bộ giữa trung ương và địa phương trong quản lý di sản. Trong khi trung ương giữ vai trò chủ đạo trong việc ban hành chính sách và phân bổ ngân sách, địa phương lại chịu trách nhiệm trực tiếp thực thi. Điều này đôi khi dẫn đến tình trạng thiếu hiệu quả trong quản lý. Chẳng hạn, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Bộ Quốc phòng để hoàn thiện hồ sơ trình UNESCO công nhận Địa đạo Củ Chi là Di sản Thế giới. Tuy nhiên, quá trình thực hiện kéo dài nhiều năm do cần sự thông nhất từ nhiều bên liên quan.

5. Thảo luận

Dựa trên kết quả phân tích các yếu tố tác động đến hiện trạng bảo tồn di tích Địa đạo Củ Chi, dưới đây là một số giải pháp cụ thể nhằm cải thiện công tác bảo tồn tại di tích này.

Một là, tăng cường công tác quản lý và bảo tồn.

Hai là, nâng cao ý thức cộng đồng và khách

tham quan.

Ba là, tìm kiếm nguồn kinh phí hỗ trợ.

Bốn là, cải thiện chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

6. Kết luận

Hiện trạng bảo tồn di tích Địa đạo Củ Chi chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố, bao gồm các tác động của tự nhiên, ý thức của cộng đồng và du khách, nguồn lực tài chính, cũng như chính sách quản lý. Kết quả khảo sát cho thấy, đa số người tham gia nhận thức được tầm quan trọng của các yếu tố này

đối với công tác bảo tồn, với tỷ lệ đồng thuận cao về tác động của điều kiện tự nhiên (85,1%), ý thức bảo vệ di tích (84,7%), và vai trò của kinh phí (70,3%). Đề nâng cao hiệu quả bảo tồn, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các giải pháp tăng cường quản lý và bảo tồn, nâng cao ý thức cộng đồng, tìm kiếm nguồn kinh phí hỗ trợ, cải thiện chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Việc bảo tồn và phát huy giá trị của Địa đạo Củ Chi không chỉ góp phần gìn giữ di sản lịch sử quan trọng mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống đấu tranh anh dũng của dân tộc.

Tài liệu tham khảo

Hùng, N. Q. (2007). Tác động của thay đổi khí hậu đối với di sản văn hóa và thiên nhiên - Những vấn đề đặt ra. *Tạp chí Di sản văn hóa*, số 4(21).

Hằng, N. T. (2019). *Khu di tích lịch sử địa đạo củ chi, Thành phố Hồ Chí Minh trong đời sống văn hóa cộng đồng hiện nay*. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Nghĩa, N. T., & Nhung, Đ. T. C. (2023). *Bảo tồn di sản văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội*. <https://www.tuyengiao.vn/he-thong-chinh-tri-co-so-voi-viec-bao-ton-di-san-van-hoa-va-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-156483>

Nghĩa, N. T., & Nhung, Đ. T. C. (2024). *Hệ thống chính trị cơ sở với việc bảo tồn di sản văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội*.

https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/970302/he-thong-chinh-tri-co-so-voi-viec-bao-ton-di-san-van-hoa-va-phat-trien-kinh-te-xa-hoi.aspx

Quốc hội. (2001). *Luật Di sản văn hóa*. Luật số 28/2001/QH10.

UBND huyện Củ Chi. (2010). *Tổng quan Địa đạo Củ Chi*.

<http://www.cuchi.hochiminhcity.gov.vn/gioithieu/Lists/Posts/Post.aspx?ID=26&List=ae22a659-aebe-41ba-aa8a-5b48611ale11>.

CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HIỆN TRẠNG BẢO TỒN DI TÍCH: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI DI TÍCH ĐỊA ĐẠO CỦ CHI*

Nguyễn Thị Phương^a; Trịnh Thị Mai Linh^b
Đỗ Thùy Trang^c; Tống Thị Tân^d; Đỗ Thị Ngọc Lệ^e

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Email: ^aphuongphuonghn2008@gmail.com; ^blinhttm@hcmute.edu.vn

^ctrangdt@hcmute.edu.vn; ^dtantt@hcmute.edu.vn; ^eledtn@hcmute.edu.vn

Nhận bài: 23/12/2024; Phản biện: 05/01/2025; Tác giả sửa: 08/01/2025; Duyệt đăng: 13/01/2025; Phát hành: 28/02/2025

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/421>

Nghiên cứu về di tích Địa đạo Củ Chi có tầm quan trọng lớn trong việc bảo tồn di sản văn hóa và lịch sử của Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay. Vấn đề nghiên cứu tập trung vào phân tích các yếu tố tác động đến hiện trạng bảo tồn di tích, bao gồm: yếu tố tự nhiên, ý thức cộng đồng, kinh phí và chính sách quản lý. Kết quả cho thấy rằng yếu tố tự nhiên có ảnh hưởng lớn đến tình trạng bảo tồn, trong khi ý thức bảo vệ di tích của khách tham quan, nguồn kinh phí và chính sách cũng đóng vai trò quyết định. Các hàm ý chính sách, gồm: cải thiện các biện pháp quản lý, nâng cao nhận thức cộng đồng và tìm kiếm nguồn tài chính hỗ trợ để duy trì giá trị văn hóa và lịch sử của Địa đạo trong tương lai.

Từ khóa: Bảo tồn di sản; Địa đạo Củ Chi; Di sản văn hóa; Bảo vệ di sản.

*Lời cảm ơn: Nhóm tác giả cảm ơn sự tài trợ của Bộ Giáo dục và Đào tạo qua Đề tài với mã số: B2024.SP.K.06